

SỐ: 89 CT/TCKT

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2018

**Kính gửi:** Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà
2. Mã chứng khoán: MEC
3. Trụ sở chính : Lô A38- khu dịch vụ Đồng Dừa- P.Hà Cầu- Q.Hà Đông-  
Thành phố Hà Nội.
4. Điện thoại : 024.3783.2398 Fax: 024.3783.2397
5. Người thực hiện công bố thông tin: Trần Thanh Sơn- Tổng giám đốc
6. Nội dung công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty CP cơ khí- lắp máy Sông Đà

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty CP cơ khí- lắp máy Sông Đà: [www.someco.com.vn](http://www.someco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận**

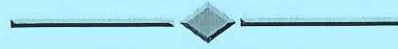
- Như kính gửi;
- Lưu TCKT, TCHC

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY ✓



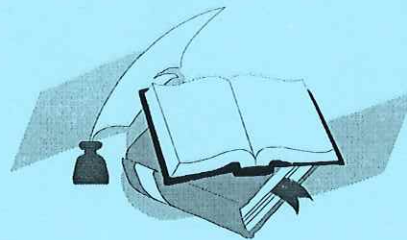
*Trần Thanh Sơn*

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ  
CÔNG TY CP CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ  
MÃ CHỨNG KHOÁN: MEC



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## NĂM 2017



*Năm 2017*

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ  
CTCP CƠ KHÍ – LẮP MÁY SÔNG ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CP CƠ KHÍ – LẮP MÁY SÔNG ĐÀ**  
**NĂM 2017**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5400240573 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 15/5/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 22/9/2017.
- Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2017: 83.536.200.000 đ (Tám mươi ba tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu, hai trăm nghìn đồng./.)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2017: 83.536.200.000 đ
- Địa chỉ: Lô A38, khu dịch vụ Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.3783.2398
- Fax: 024.3783.2397
- Website: [www.someco.com.vn](http://www.someco.com.vn)
- Mã cổ phiếu: MEC

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà là thành viên của Tổng công ty Sông Đà, được thành lập theo Quyết định số 2125/QĐ-BXD ngày 15/11/2005 của Bộ trưởng Bộ xây dựng.
- Ngày 14/12/2006 là ngày giao dịch đầu tiên của chứng khoán MEC niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Tháng 5/2008 Công ty CP Cơ khí lắp máy Sông Đà được đổi tên thành Công ty CP Someco Sông Đà.
- Tháng 5/2015 Công ty CP Someco Sông Đà được đổi tên thành Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

**a. Ngành nghề kinh doanh**

- Lắp đặt hệ thống điện;
- Sản xuất công nghiệp và quản lý vận hành trong các lĩnh vực: cơ khí, điện, điện tử, thông tin viễn thông và sản xuất năng lượng điện;

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Khai thác khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm)
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác: Xuất nhập khẩu các sản phẩm công ty kinh doanh;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ;
- Đúc sắt, thép;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình;
- Tư vấn môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.

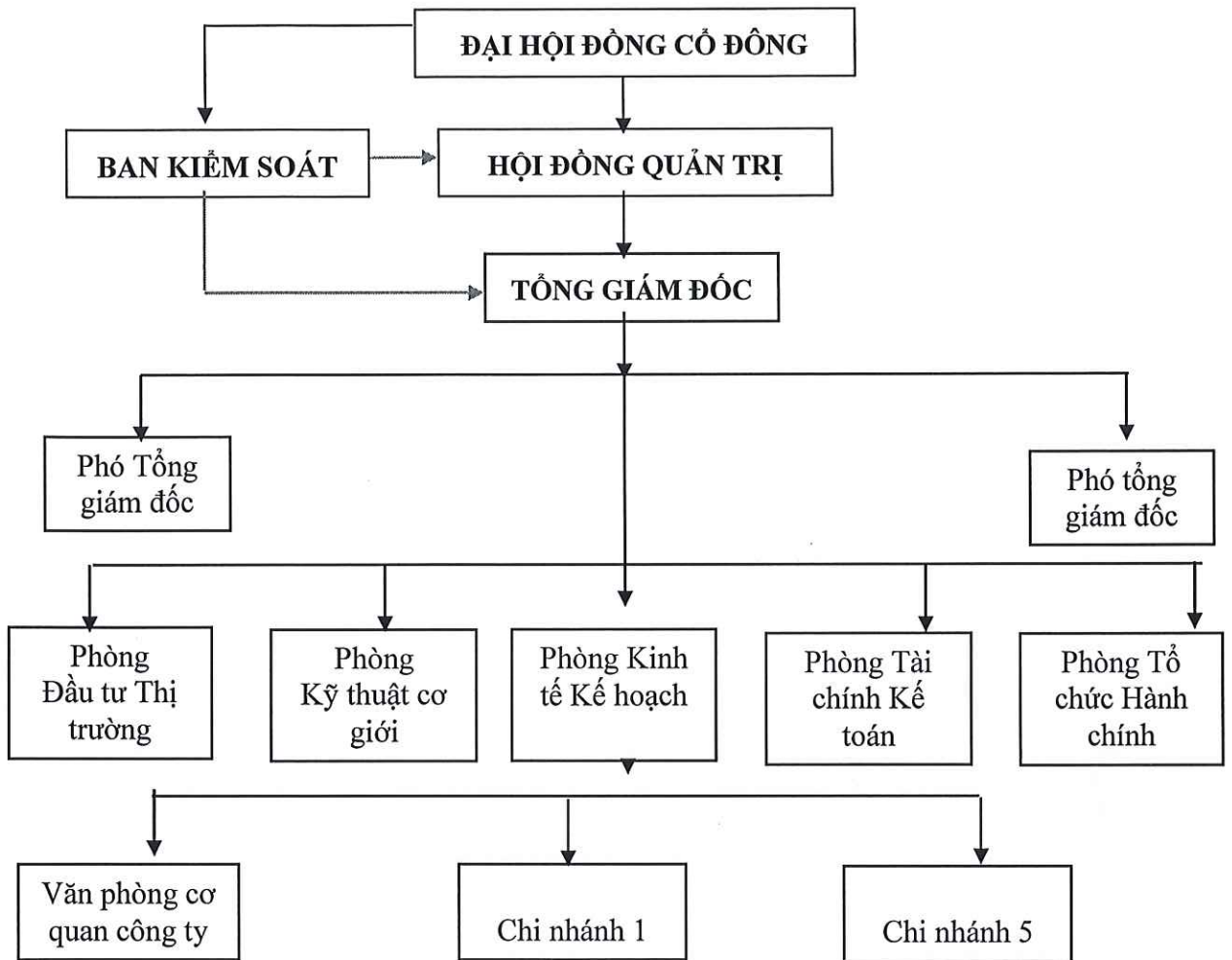
#### **b. Địa bàn kinh doanh**

Năm 2017 Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà tham gia thi công các công trình trọng điểm khắp trên cả nước và nước ngoài:

- Tại tỉnh Thanh Hóa: Công trình thủy điện Trung Sơn
- Tại tỉnh Cao Bằng: Công trình thủy điện Bảo Lâm 1
- Tại tỉnh Hà Giang: Công trình thủy điện Nậm Ly 1
- Tại tỉnh Sơn La: Công trình thủy điện To buông
- Tại tỉnh Quảng Bình: Công trình Trạm biến áp 220KV Ba Đồn
- Tại tỉnh Lai Châu và Sơn la: Công trình thủy điện Huội Quảng
- Tại nước Cộng hòa DCND Lào: Công trình thủy điện Xekaman 1 và thủy điện Xekaman Sanxay.

#### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

##### **4.1 . Mô hình quản trị:**



**4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý**

Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty

❖ Hội đồng quản trị (HĐQT): Gồm 5 thành viên

- |                           |                                 |
|---------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông Phạm Đức Trọng     | - Chủ tịch HĐQT                 |
| 2. Bà Quang Thị Kim Dung  | - Ủy viên HĐQT                  |
| 3. Ông Trần Thanh Sơn     | - Ủy viên HĐQT, Tổng GD Công ty |
| 4. Ông Phạm Văn Thương    | - Ủy viên HĐQT- chuyên trách    |
| 5. Ông Nguyễn Phương Châu | - Ủy viên HĐQT, PGĐ chi nhánh 1 |
- (Thôi là UVHĐQT từ T9/2017, có đơn xin miễn nhiệm trước thời hạn)

## ❖ Ban kiểm soát: Gồm 3 thành viên

- |                          |              |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Đình Thiện | - Trưởng ban |
| 2. Ông Vũ Đức Quang      | - Thành viên |
| 3. Ông Lê Văn Tám        | - Thành viên |

**4.3 . Các công ty con****4.3.1 Công ty CP Năng lượng SOMECO 1**

- Trụ sở chính: Bản Đồng Mác, xã Quý Hoà, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.
- Công ty đầu tư xây dựng nhà máy Thủy điện Bắc Giang 1 tại thôn Khuổi Ngành, xã Quý Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn với công suất 14MW.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4900262326 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 02/11/2007. Thay đổi lần thứ nhất ngày 18/9/2009 Công ty CP cơ khí- lắp máy Sông Đà đầu tư vào CP Năng lượng Someco1 là: 52.640.000.000 đồng, tương đương 56% vốn điều lệ. Ngày 01/01/2017 Công ty CP cơ khí lắp máy Sông Đà đã đầu tư: 40.385.040.519 đồng, tương ứng : 4.038.504 cổ phần. Trong năm Công ty đầu tư thêm: 199.782.499 đồng, tương ứng: 19.978 cổ phần và chuyển nhượng 146.000 cổ phần cho Công ty CP đầu tư và phát triển công nghiệp Đông Bắc là: 1.460.000.000 đồng. Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 2 ngày 23/08/2017, vốn điều lệ của Công ty CP năng lượng Someco1 tăng lên: 162 tỷ đồng. Trong đó: theo thỏa thuận giữa các bên, Công ty CP cơ khí - lắp máy Sông Đà cam kết góp: 39.124.823.018 đồng, tương ứng: 24% vốn điều lệ mới. Do đó, Công ty CP năng lượng Someco1 từ công ty con trở thành công ty liên kết tại thời điểm 31/12/2017.

**4.3.2 Công ty cổ phần Someco Hà Giang**

Trụ sở chính: Thôn Nậm Choong, xã Quảng Nguyên, Huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.

- Công ty đầu tư xây dựng nhà máy Thủy điện Nậm Ly 1 tại huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang với công suất 5,1MW.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5100199853 do ở Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Giang cấp ngày 04/01/2006, thay đổi lần thứ 4 ngày 02/11/2012. Công ty đã đầu tư vào Công ty CP Someco Hà Giang 35.160.000.000 đồng, tương đương 60% vốn điều lệ. Trong năm, công ty đã đầu tư thêm: 1.855.041.000 đồng. Đến thời điểm 31/12/2017, công ty đã đầu tư: 53.146.432.000 đồng, tương đương 90,92% vốn điều lệ thực góp của Công ty CP Someco Hà Giang.

**4.3.4 Công ty TNHH Một TV Kỹ thuật Công nghệ Someco**

- Trụ sở chính: Số 10 TT33, KĐ Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, TP Hà Nội

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0104755407
- Vốn điều lệ thực góp: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng)
- Vốn góp của Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà: 5.000.000.000 đồng, chiếm 100% vốn điều lệ.

#### **4.3.5 Công ty TNHH Một TV Tư vấn Thiết kế Someco**

- Trụ sở chính: Số 32 ngõ 56, đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0104835162
- Vốn điều lệ thực góp: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng)
- Vốn góp của Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà: 5.000.000.000 đồng, chiếm 100% vốn điều lệ.

### **5. Định hướng và phát triển**

#### **a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực cơ khí chế tạo và lắp máy nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho Công ty, cổ đông. Cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước phát triển công ty ngày càng lớn mạnh và bền vững.
- Nghiên cứu đầu tư và hợp tác đầu tư phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới nhằm phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín, xây dựng và phát triển thương hiệu “Someco Sông Đà” trở thành một thương hiệu mạnh, nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường.

#### **b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Xây dựng Someco trở thành nhà thầu EPC mạnh trong lĩnh vực: Thiết kế chế tạo, cung cấp và lắp đặt toàn bộ hệ thống thiết bị cơ khí thủy công, thiết bị nâng thủy lực, cầu trục chân dế, cầu trục gian máy và lắp đặt thiết bị cơ điện của các nhà máy thủy điện; Chế tạo và lắp đặt các thiết bị của nhà máy thủy điện, nhiệt điện, xi măng và các công trình công nghiệp khác.
- Nghiên cứu đầu tư và hợp tác đầu tư phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới nhằm phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín, xây dựng và phát triển thương hiệu “Someco Sông Đà” trở thành một thương hiệu mạnh, nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường.
- Tỷ trọng giá trị SXKD xây lắp và lắp đặt thiết bị chiếm 54% trong tổng giá trị SXKD.
- Tỷ trọng giá trị SXKD sản phẩm công nghiệp chiếm 45% trong tổng giá trị SXKD.
- Tỷ trọng giá trị SXKD dịch vụ chiếm 1% trong tổng giá trị SXKD.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 183,5 tỷ đồng, đạt: 60 % kế hoạch năm
- Doanh thu thực hiện : 172,2 tỷ đồng, đạt: 52 % kế hoạch năm
- Lợi nhuận trước thuế : 3,1 tỷ đồng, đạt: 44% kế hoạch năm
- Nộp nhà nước : 10,3 tỷ đồng, đạt: 56% kế hoạch năm.
- Thu nhập bình quân : 5,8 triệu đồng, đạt: 84% kế hoạch năm.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 2.1. Danh sách ban điều hành

- |                         |                               |
|-------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông Trần Thanh Sơn   | - Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Đức Doanh | - Phó Tổng giám đốc           |
| 3. Ông Tô Hồng Dân      | - Phó Tổng giám đốc           |
| 4. Ông Đàm Trung Kiên   | - Kế toán trưởng Công ty      |

#### (1). Tổng giám đốc, UV HĐQT – Trần Thanh Sơn

- Ngày sinh: 31/10/1962
- CMTND: 112368438, cấp ngày 11/04/2007 tại Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 47, ngõ 100, tổ 15- P.Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí, Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT Công ty; Tổng giám đốc Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Năng lượng Someco 1 (Là Công ty con của Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà)
- Số cổ phần sở hữu cá nhân chốt đến ngày 14/07/2017: 54.281 cổ phần, chiếm 0,65% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.
- Số cổ phần đại diện của Tổng công ty Sông Đà: 900.000 cổ phần, chiếm 10,77% tổng số cổ phiếu đang lưu hành (Theo Quyết định số 67/TCT-HĐTV ngày 18/4/2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà)
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người liên quan: Không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Lương của Ban giám đốc và thù lao thành viên HĐQT được trả theo quy chế lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.



**(2). Phó tổng giám đốc – Nguyễn Đức Doanh**

- Ngày sinh : 28/06/1973
- CMTND/hộ chiếu : 012073000008 cấp ngày 13/01/2015 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phòng 1504 tòa Hemisco – Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí. Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân đến ngày 14/07/2017: 3.453 cổ phần, chiếm 0,04% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.
- Số cổ phần đại diện của Tổng công ty Sông Đà: Không có
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người liên quan: Không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Lương của Ban giám được trả theo quy chế lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

**(3). Phó tổng giám đốc – Tô Hồng Dân**

- Ngày sinh : 17/11/1981
- CMTND : 001081008701 cấp ngày 04/08/2015 tại Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phòng 1104 chung cư 187 Tây Sơn, phường Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư tự động thủy khí
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH 1 thành viên Tư vấn thiết kế Someco
- Số cổ phần sở hữu cá nhân đến ngày 06/3/2017: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phiếu đang lưu hành

- Số cổ phần đại diện của Tổng công ty Sông Đà: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người liên quan: Không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Lương của Ban giám đốc được trả theo quy chế lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### (4). Kế toán trưởng – Đàm Trung Kiên

- Ngày sinh : 24/07/1979
- CMTND : 013660077 cấp ngày 04/09/2013 tại Hà Nội.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 03, ngách 88, ngõ 68 đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán.
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác trong năm 2017:
  - + Trưởng ban Kiểm soát tại CTCP Someco Hà Giang
  - + Trưởng ban Kiểm soát tại CTCP Năng lượng Someco 1
- Số cổ phần sở hữu cá nhân đến ngày 14/7/2017: 48.620 cổ phần, chiếm 0,58% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.
- Số cổ phần đại diện của Tổng công ty Sông Đà: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người liên quan: Không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Lương của Ban điều hành được trả theo quy chế lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### 2.2. Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Tổng số CBCNV tại thời điểm 31/12/2017 là 417 người, trong đó:
  - + Cán bộ khoa học nghiệp vụ là 165 người chiếm 39,57% tổng số CNV.
  - + Công nhân kỹ thuật: 245 người, chiếm 58,75% tổng số CNV.
  - + Lao động phổ thông 07 người, chiếm 1.67% tổng số CBCNV.

- Chính sách đối với người lao động: Tất cả người lao động làm việc tại Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà đều được ký hợp đồng lao động và được hưởng tất cả các chế độ theo quy định của Bộ luật lao động như: BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, thời gian nghỉ ngơi và các chế độ cho lao động nữ.

Mức lương bình quân năm 2017 là 5,8 triệu đồng/người/tháng, đạt 84% KH năm.

Công ty còn tạo điều kiện và khuyến khích người lao động học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ để công tác đạt hiệu quả cao. Hàng năm Công ty đều có dự toán chi cho đào tạo, đào tạo lại và nâng cao tay nghề cho CBCNV Công ty.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1. Các khoản đầu tư của Công ty

##### 3.1.1 Các khoản đầu tư tài chính trong năm của Công ty:

ST	Nội dung đầu tư	Số tiền đầu tư năm 2017	Ghi chú
1	Góp vốn điều lệ Công ty CP Someco Hà Giang	1.855.041.000	
2	Góp vốn điều lệ Công ty CP Năng lượng Someco 1	199.782.499	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.054.823.499</b>	

##### 3.1.2 Đầu tư dự án

Trong năm Công ty không thực hiện đầu tư dự án nào.

#### 3.2. Các công ty con

##### 3.2.1. Công ty CP Năng lượng Someco 1: Là chủ đầu tư DA thủy điện Bắc Giang.

Trong năm 2017 Công ty CP cơ khí- lắp máy Sông Đà đã thoái vốn DA thủy điện Bắc Giang.

##### 3.2.2. Công ty CP Someco Hà Giang:

Là chủ đầu tư DA thủy điện Nậm Ly 1. Đã phát điện tháng 11/2017

##### 3.2.4. Công ty TNHH ITV Kỹ thuật Công nghệ Someco

Đơn vị thực hiện công tác thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện các công trình xây dựng, công trình công nghiệp

Các chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2017:

- + Doanh thu bán hàng: : 3.617.971.525 đồng;
- + Tổng lợi nhuận trước thuế : (2.699.432.462) đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế : (2.699.432.462) đồng;

##### 3.2.5. Công ty TNHH ITV Tư vấn Thiết kế Someco

Đơn vị thực hiện công tác tư vấn, thiết kế các công trình xây dựng

Các chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2016:

- + Doanh thu bán hàng: : 2.305.292.424 đồng;
- + Tổng lợi nhuận trước thuế : (1.572.331.857) đồng;

+ Lợi nhuận sau thuế : (1.637.791.710) đồng;

#### 4. Tình hình tài chính:

##### 4.1. Tình hình tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	1.221.908.140.061	964.850.767.884	- 21%
Doanh thu thuần	331.900.451.890	166.556.724.801	- 0,50%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-4.236.722.486	2.024.462.329	0,48%
Lợi nhuận khác	-475.656.654	1.103.188.205	2,3%
Lợi nhuận trước thuế	-4.712.379.140	3.127.650.534	0,66%
Lợi nhuận sau thuế	-5.683.827.753	1.170.804.331	0,21%

##### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,95	1,027	
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ – Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,67	0,316	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,87	0,85	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	6,67	5,717	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	1,30	0,56	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,27	0,17	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,017	0,007	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,036	0,008	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,0047	0,0012	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,0128	0,1222	
+ Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	-655	145	

**5. Cơ cấu cổ đông:****5.1. Cổ phần**

- Tổng số cổ phần đang niêm yết: 8.353.620 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.353.620 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

**5.2. Cơ cấu cổ đông**

(Căn cứ vào Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V812/2017-MEC/VSD ngày 14/7/2017 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập)

ST T	Cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)/VĐL
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>7.737.832</b>	<b>77.378.320.000</b>	
1	Cổ đông lớn	3.855.600	38.556.000.000	46%
2	Cổ đông tổ chức	206.561	2.065.610.000	2,5%
3	Cổ đông cá nhân	3.675.671	36.756.710.000	44%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>615.788</b>	<b>6.157.880.000</b>	
1	Cổ đông lớn	452.488	4.524.880.000	5,4%
2	Cổ đông tổ chức	5.670	56.700.000	0,07%
3	Cổ đông cá nhân	157.630	1.576.300.000	1,89%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.353.620</b>	<b>83.536.200.000</b>	<b>100%</b>

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu đầu năm 2017: **83.536.200.000** đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu cuối năm 2017: 83.536.200.000 đồng

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có****5.5. Các chứng khoán khác: Không có****III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC****1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2107 là một năm tiếp tục khó khăn với đơn vị: Nguồn nhân lực sụt giảm nhiều do việc chậm chi trả lương và thực hiện các chế độ cho người lao động kéo dài; Năng lực tài chính của đơn vị còn hạn chế, vốn chủ sở hữu đã sử dụng hết vào các dự án dẫn đến phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay tín dụng; bên cạnh đó công nợ khó đòi của đơn vị vẫn chưa thu hồi được đã làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của đơn vị.

Xác định rõ khó khăn này ngay từ đầu năm 2017, Đơn vị đã xác định rõ: Tập trung vào các công trình có nguồn vốn tốt, hoãn dẫn tiến độ hoặc thi công cầm chừng những công trình thiếu vốn; Tập trung chỉ đạo quyết liệt trong thu vốn; Tăng cường quản trị Công ty với mục đích giảm chi phí trung gian, tăng hạch toán kinh doanh nhằm tăng hiệu quả; Chủ động làm việc với Ngân hàng để đảm bảo vốn cho SXKD; Làm việc với các cơ quan Thuế, BHXH để hoãn, dẫn và có phương án trả dần.

Các mốc tiến độ chung của công trình và chất lượng các công trình Xekaman 1, Trung Sơn, Sanxay cơ bản đều đạt mục tiêu đề ra. Trong năm đơn vị cũng đã hoàn thành việc xử lý tuyển ĐỒAL theo phương án ngắn hạn kéo dài của thủy điện Xekaman 3. Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành và tập thể CBCNV toàn Công ty.

- Lao động trực tiếp: Trong năm 2017 lực lượng lao động trực tiếp của đơn vị thiếu nhiều, nhất là thợ hàn có chứng chỉ hàn áp lực, thợ lắp máy có kinh nghiệm lắp đặt thiết bị nhà máy. Số lượng chỉ còn 252 người, giảm 86 người so với năm 2016 (338 người). Công tác tuyển dụng trong năm cũng gặp rất nhiều khó khăn, số lượng không đạt và chất lượng thợ cũng không đạt, do vậy dẫn đến trong ngắn hạn đơn vị phải thuê nhân công bên ngoài để đáp ứng tiến độ như ở công trình thủy điện Xekaman 1. Bên cạnh đó việc tuyển dụng, vận động CBCNV chia sẻ khó khăn cũng như sự quan tâm đến quyền lợi, chế độ chính sách của CBCNV chưa được đảm bảo.
- Thiết bị: Cân đối, điều động xe máy thiết bị giữa các công trình một cách linh động. Mặc dù vậy, công tác quản lý cơ giới còn chưa thực sự tốt, thiếu cán bộ quản lý chuyên trách có kinh nghiệm. Việc lập kế hoạch, dự án mua sắm thiết bị nâng cao năng lực sản xuất có thực hiện nhưng chưa sát với thực tế dẫn đến phải điều chỉnh hoặc chưa được mua sắm để đáp ứng yêu cầu SXKD.
- Việc mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ thi công cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu, tuy nhiên công tác này vẫn còn một số bất cập cụ thể: Việc tổ chức mua sắm còn chậm, chưa đúng kế hoạch đấu thầu đã được phê duyệt, việc cung cấp các chủng loại vật tư chưa đúng kế hoạch và tiến độ cấp hàng. Bên cạnh đó chưa mở rộng được mạng lưới khách hàng truyền thống để đảm bảo thể chủ động trong quy trình mua sắm.

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017

*Đvt: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Hoàn thành kế hoạch %
1	Giá trị SXKD	306,0	183,5	60%
2	Doanh thu	334,4	172,2	52%
3	Nộp Ngân sách	18,5	10,3	56%
4	Lợi nhuận trước thuế	7,3	3,1	44%
5	Thu nhập BQ (triệu/người/tháng)	6,9	5,8	84%

**2. Tình hình tài chính:****2.1. Tình hình tài sản hợp nhất tại ngày 31/12/2017:**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số 31/12/2016</b>	<b>Số 31/12/2017</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>738.425.392.177</b>	<b>700.268.797.254</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.236.691.025	1.731.859.809
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3.570.000.000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	494.197.374.764	464.370.078.354
4	Hàng tồn kho	220.416.533.672	215.473.582.375
5	Tài sản ngắn hạn khác	17.004.792.716	18.693.276.716
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>483.482.747.884</b>	<b>264.581.970.630</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	142.382.000	120.000.000
2	Tài sản cố định	16.524.440.703	217.428.871.396
3	Tài sản dở dang dài hạn	457.862.841.074	736.992.174
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	415.000.000	38.618.131.743
5	Tài sản dài hạn khác	8.538.084.107	7.677.975.317
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.221.908.140.061</b>	<b>964.850.767.884</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2017 do kiểm toán lập)

**2.1. Tình hình nợ phải trả**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số 31/12/2016</b>	<b>Số 31/12/2017</b>
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>778.032.597.348</b>	<b>681.567.220.931</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	143.069.826.906	133.236.396.841
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	77.495.693.951	100.216.464.074
3	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	65.430.008.797	71.571.748.387
4	Phải trả người lao động	25.492.520.523	14.447.224.222
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	152.489.050.381	50.311.583.983
6	Phải trả ngắn hạn khác	64.795.793.850	64.890.503.843

TT	Chỉ tiêu	Số 31/12/2016	Số 31/12/2017
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	247.103.265.947	244.755.329.852
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.156.436.993	2.137.969.729
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>284.651.328.636</b>	<b>139.648.127.139</b>
1	Phải trả dài hạn khác	402.460.000	37.460.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	284.223.403.558	139.585.202.061
3	Dự phòng phải trả dài hạn	25.465.078	25.465.078
	<b>TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>1.062.683.925.984</b>	<b>821.215.348.070</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2017 do kiểm toán lập)

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

- Kiện toàn bộ máy quản lý từ các phòng nghiệp vụ công ty đến các đơn vị trực thuộc đảm bảo bộ máy gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả cao. Thực hiện sắp xếp lại phòng ban của công ty và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty theo tinh thần tinh giản bộ máy nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành công việc và hiệu quả. Cụ thể như sau:
  - + Tổ chức chỉ đạo công tác định biên cán bộ nghiệp vụ phòng ban, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu suất lao động nhằm giảm thiểu chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

#### 4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018 (tỷ đồng)	
		Tổ hợp	Công ty mẹ
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	287.000	260.000
2	Doanh thu	365.500	337.310
3	Nộp Ngân sách	14.259	13.255
4	Lợi nhuận trước thuế	5.482	5.060
5	Thu nhập bq triệu/người/tháng	6.8	7.0

#### 4.2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2018

- Tiếp tục thoái vốn các khoản đầu tư tài chính.
- Đảm bảo tiến độ mục tiêu các công trình.
- Tập trung công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ
- Thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành.



- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác quản lý, điều hành để làm cơ sở cho việc xây dựng Đơn vị phát triển ổn định bền vững.
- Cân đối lực lượng lao động để đáp ứng đủ nhu cầu nhân lực năm 2018 đảm bảo phục vụ thi công tại các công trình.
- Giải quyết ngay vấn đề chậm lương cho người lao động, từng bước tháo gỡ khó khăn giải quyết các chế độ với người lao động để họ yên tâm công tác.
- Liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty để tham gia đấu thầu, qua đó phát huy tối đa thế mạnh của từng đơn vị và đảm bảo hiệu quả khi tham gia đấu thầu; giữ vững uy tín của Tổng công ty trong công tác đấu thầu.

#### **5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có**

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

##### **1.1 Đánh giá chung**

Năm 2017 là một năm tiếp tục khó khăn với đơn vị : Nguồn nhân lực sụt giảm nhiều do việc chậm chi trả lương và thực hiện các chế độ chính sách với người lao động chưa kịp thời; Năng lực tài chính của đơn vị còn hạn chế, vốn chủ sở hữu đã sử dụng hết vào các dự án đầu tư dẫn đến phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay tín dụng, bên cạnh đó công nợ khó đòi của đơn vị vẫn chưa thu hồi được đã làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của đơn vị.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 : Giá trị sản lượng thực hiện 183,5 tỷ đồng, đạt 60%KH; doanh thu đạt 172,2 tỷ đạt 52%. Các mốc tiến độ chung của công trình và chất lượng các công trình Xêkaman 1, Trung Sơn, Bảo Lâm, TBA Ninh Thuận, Xanxay đạt mục tiêu đề ra. Đây cũng là sự nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành và tập thể CBCNV toàn Công ty.

Tuy nhiên có một số điểm tồn tại Ban điều hành cần kiểm điểm rút kinh nghiệm trong công tác điều hành để có những chỉ đạo, giải pháp cụ thể hơn nữa nhằm hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2017 như sau:

- Công nợ phải thu của đơn vị còn lớn: Tổng giá trị công nợ, phải thu của khách hàng: 400,845 tỷ đồng, trong đó: Công nợ phải thu các đơn vị trong Tổng công ty: 327,211 tỷ đồng; Công nợ phải thu các đơn vị ngoài Tổng công ty: 73,633 tỷ đồng; chủ yếu vẫn tồn tại các dự án đã thi công xong (như Sứ pán 2; Nậm Chiến; Nậm Công; Nậm Sỏi, Yan Tam Sien, Xekaman 3, Đăk Đrinh, Xekaman 1)... Mặc dù đơn vị đã rất tích cực, dùng nhiều biện pháp đòi nhưng không đạt được so với yêu cầu.
- Giá trị dở dang tại các công trình: 201,863 tỷ đồng. Công tác hoàn quyết toán và thu vốn còn chậm. Một số dự án đã hoàn thành như Đăk Đrinh; Nậm Chiến, Bảo Lâm đã hoàn thành nhưng chưa hoàn thành quyết toán dự án. Do lực lượng cán bộ trực tiếp thực hiện còn mỏng, chưa đáp ứng được yêu cầu, dẫn đến việc lập dự toán và lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán, quyết toán chậm, các bộ phận được giao thực hiện chưa tốt.
- Thiết bị: Cân đối, điều động xe máy thiết bị hợp lý giữa các công trình, Mặc dù vậy, công tác quản lý cơ giới còn chưa được làm tốt, thiếu cán bộ quản lý chuyên trách có

kinh nghiệm, trách nhiệm của người thợ còn chưa cao. Việc lập kế hoạch, dự án mua sắm thiết bị nâng cao năng lực sản xuất có thực hiện nhưng chưa sát với thực tế dẫn đến phải điều chỉnh hoặc chưa được mua sắm để đáp ứng yêu cầu SXKD.

- Công tác mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ thi công cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu, tuy nhiên công tác này vẫn còn một số bất cập cụ thể: Việc tổ chức mua sắm còn chậm, chưa đúng kế hoạch đấu thầu đã được phê duyệt, việc cung cấp các chủng loại vật tư chưa đúng kế hoạch và tiến độ cấp hàng. Bên cạnh đó chưa mở rộng được mạng lưới khách hàng truyền thống để đảm bảo thể chủ động trong quy trình mua sắm.
- Công tác tiếp thị đấu thầu: Đơn vị luôn tích cực, chủ động trong công tác đấu thầu thi công các dự án nhằm giải quyết việc làm cho CBCNV trong toàn Công ty. Trong năm 2017, Đơn vị đã thực hiện 11 gói thầu, với tổng giá trị khoảng 443 tỷ đồng. Trúng thầu 04 gói giá trị 60 tỷ đồng, chiếm 0,14% tổng giá trị tham gia đấu thầu.
- Công tác quản lý tiến độ chất lượng dự án thủy điện Trung Sơn; công tác quyết toán các dự án đã hoàn thành như dự án thủy điện Đăckrinh, Nậm Chiên, Xi măng Hạ Long, Bảo Lâm, Trung Sơn.
- Yêu cầu ban Tổng giám đốc tiếp tục có những điều chỉnh phân công, tăng cường trao đổi để có những giải pháp hay, sát thực và hiệu quả để nâng cao năng lực quản lý điều hành, tổ chức sản xuất đảm bảo tiến độ... trong năm 2018 và đặc biệt thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Hội đồng quản trị qua nghị quyết, chỉ thị.

## 1.2 Đánh giá về công tác quản lý, hiệu quả sử dụng vốn

Tỷ suất LN thực hiện trước thuế/Vốn chủ sở hữu:	0,0217
Tỷ suất LN thực hiện trước thuế/Tổng tài sản:	0,00324
Tỷ suất LN thực hiện trước thuế/Doanh thu:	0,0187
Tỷ suất LN thực hiện trước thuế/Vốn điều lệ:	0,0574
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần):	1,027
Hệ số bảo toàn vốn (lần):	0,902

Năm 2017, Công ty thực hiện quản lý và sử dụng vốn theo đúng các quy định của pháp luật, của cổ đông lớn – Tổng công ty Sông Đà và tuân thủ đúng các quy định, quy chế nội bộ của Công ty.

Về hiệu quả sử dụng vốn, năm tài chính vừa qua, Công ty hoạt động bị lỗ do ghi nhận lãi chậm nộp bảo hiểm, tiền chậm nộp thuế, chi phí lãi vay cao.

## 1.3 Kết luận của HĐQT

Qua những đánh giá về tình hình tài chính và tình hình quản lý, hiệu quả sử dụng vốn của đơn vị trong năm 2017, Hội đồng quản trị có kết luận như sau:

- Tình hình hoạt động của đơn vị về mọi mặt có sự cải thiện đáng kể so với năm trước, từ tình hình tài chính, đời sống người lao động, việc làm và đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình...

- Việc chú trọng đến công tác đấu thầu tìm việc ở thị trường bên ngoài, cùng với sự hỗ trợ của Tổng công ty Sông Đà trong phân khúc thị trường truyền thống và ngành nghề liên quan sẽ giúp đơn vị tăng quy mô sản lượng, doanh số và lợi nhuận trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

❖ **Hoạt động của Hội đồng quản trị**

\* Năm 2017 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành trong công tác sản xuất kinh doanh. Thường kỳ triệu tập các cuộc họp để xem xét kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, tại các kỳ họp các thành viên đã tập trung phân tích đánh giá, kiểm điểm các nguyên nhân khách quan, chủ quan, nhưng việc đã thực hiện, chưa thực hiện được và đưa ra những chỉ đạo quyết liệt nhằm đảm bảo mục tiêu kế hoạch SXKD của đơn vị cũng như nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao cho. Những công việc khó khăn, các công trình trọng điểm, những công việc gấp HĐQT Công ty đều chủ động chỉ đạo hoặc cử thành viên HĐQT trực tiếp có mặt cùng ban điều hành chỉ đạo trực tiếp, quyết định kịp thời tạo điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh. Sau các cuộc họp đều có các biên bản, Nghị quyết phiên họp đồng thời giao nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT triển khai và giám sát thực hiện. Xây dựng và đưa vào áp dụng qui chế quản lý giá thành, tiến hành ký hợp đồng giá thành đối với các công trình trình điểm như Trung Sơn; Bảo Lâm v.v.. Các nhiệm vụ của đại hội đồng cổ đông đề ra cơ bản đã hoàn thành.

**\* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức họp thường kỳ và phân tích, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; Trong năm HĐQT đã có 06 cuộc họp HĐQT từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017 cụ thể như sau:

- Ngày 09/03/2017 HĐQT đã họp thường kỳ I năm 2017
- Ngày 04/4/2017 HĐQT đã họp thường kỳ II năm 2017
- Ngày 19/5/2017 Hội đồng quản trị đã họp phiên họp về việc: thay đổi người đại diện phần vốn theo pháp luật và điều chỉnh thông tin của chủ sở hữu Công ty tại Công ty TNHH MTV tư vấn thiết kế Someco.
- Ngày 07/8/2017 HĐQT đã họp thường kỳ III năm 2017
- Ngày 13/9/2017 Hội đồng quản trị họp công tác chỉ đạo hoàn thành mục tiêu phát điện Nậm Ly 1.
- Ngày 14/11/2017 báo cáo của người đại diện về việc: giao quản lý phần vốn và bổ nhiệm có thời hạn chức danh chủ tịch HĐTV tại Somecotech.

Các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được 5/5 thành viên Hội đồng quản trị đồng thuận thông qua và được ban hành phù hợp theo qui định của pháp luật và của Công ty.

## **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty**

HĐQT hết sức tin tưởng vào năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của từng cá nhân trong Ban điều hành cụ thể trong năm 2017 Ban điều hành đã:

- Xây dựng kế hoạch hàng tháng, quý; triển khai thực hiện những chiến lược mà HĐQT đã đề ra một cách nhanh chóng đúng hướng và hiệu quả; linh hoạt trong quá trình điều hành đảm bảo kết quả thực hiện đúng mục tiêu đã đề ra
- Báo cáo trung thực mọi hoạt động của Ban điều hành và hoạt động của công ty cho HĐQT theo định kỳ và bất cứ khi nào cần thiết.
- Công khai minh bạch, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2018**

Chỉ đạo ban điều hành hoàn thành tốt các nhiệm vụ sau:

### **Công tác sắp xếp tổ chức, tái cơ cấu doanh nghiệp**

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức, tái cơ cấu doanh nghiệp theo phương án đã được thông qua: hoàn thành chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Kỹ thuật Công nghệ SOMEKO thành Chi nhánh Cơ điện.
- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác quản lý, điều hành để làm cơ sở cho việc xây dựng Đơn vị phát triển ổn định bền vững.

### **Công tác đào tạo, quản lý nhân lực và thực hiện chế độ cho người lao động**

- Cân đối lực lượng lao động để đáp ứng đủ nhu cầu nhân lực đảm bảo phục vụ thi công tại các công trình.
- Thực hiện và áp dụng tốt các chế độ chính sách đãi ngộ để không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Quản lý lao động nhằm tăng cường mối quan hệ ràng buộc giữa người lao động với đơn vị.
- Giải quyết ngay vấn đề chậm lương và các chế độ cho người lao động, từng bước tháo gỡ khó khăn giải quyết các chế độ với người lao động để họ yên tâm công tác.

### **Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, an toàn lao động**

- Tăng cường thực hiện các biện pháp tối ưu nhất về quản lý kỹ thuật, chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008.
- Tập trung chỉ đạo thi công đảm bảo và mục tiêu tiến độ các công trình. Thỏa thuận với Chủ đầu tư về tiến độ tại các công trường trong giai đoạn tiếp theo để kịp thời bố trí nhân lực, vật tư và thiết bị phục vụ thi công.

- Đôn đốc và tăng cường cán bộ hoàn thiện hồ sơ thi công, hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật các hạng mục công trình, đảm bảo hoàn thành tốt công tác thanh toán.
- Công tác lập biện pháp tổ chức thi công, biện pháp thi công chi tiết phải được làm từ cơ sở, tránh việc làm hình thức, đối phó như hiện nay. Phổ biến biện pháp thi công - biện pháp an toàn trước khi triển khai thi công hạng mục mới tại các công trường, nhà máy.
- Huấn luyện công tác PCCC và tổ chức thao diễn định kỳ, thực hiện tốt công tác huấn luyện vệ sinh an toàn lao động và bảo hộ lao động.

#### **Công tác quản lý vật tư, xe máy thiết bị thi công:**

- Lập hồ sơ, bóc tách khối lượng thi công chính xác, đầy đủ và kịp thời tạo điều kiện thực hiện tốt công tác mua sắm vật tư. Quản lý vật tư về chủng loại, xuất xứ, công tác xuất nhập kho và lập phương án tái sử dụng các vật tư thu hồi.
- Cân đối tính toán nhu cầu xe máy thiết bị để điều động và đầu tư thiết bị thi công một cách hợp lý, nâng cao hiệu suất sử dụng và tránh đầu tư giàn trải máy móc thiết bị thi công.
- Thực hiện việc sửa chữa xe máy theo kế hoạch đã được phê duyệt để đảm bảo năng lực xe máy thiết bị phục vụ thi công.
- Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý cơ giới và thợ vận hành máy, tìm kiếm cán bộ có kinh nghiệm để giao nhiệm vụ quản lý cơ giới.

#### **Công tác kế hoạch và tiếp thị đấu thầu**

- Xây dựng kế hoạch SXKD hàng kỳ, Phân giao kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị.
- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu tại các dự án có nguồn vốn đầu tư tốt. Chú trọng nâng cao hiệu quả nhằm đảm bảo việc làm cho người lao động và hiệu quả SXKD. Kế hoạch năm 2018 sẽ tham gia đấu thầu 12 gói thầu với giá trị khoảng (450 tỷ), công tác tiếp thị đấu thầu vẫn chủ yếu tập trung vào lĩnh vực thủy điện chiếm 90% và một số dự án khác là 10%.

-

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị**

#### **1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên không điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Phạm Đức Trọng	Chủ tịch	127.943	1,53	Không điều hành
2	Trần Thanh Sơn	Ủy viên	54.281	0,65	
3	Quang Thị Kim Dung	Ủy viên			Không điều hành
4	Phạm Văn Thương	Ủy viên	13.529	0,16	
5	Nguyễn Phương Châu	Ủy viên	78.881	0,94	Thôi làm UVHĐT từ T9/2017, có đơn xin miễn nhiệm trước thời hạn
	<b>Tổng cộng</b>		<b>274.634</b>	<b>3,28</b>	

(Số lượng CP của các thành viên tại ngày 14/07/2017 chốt tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2017)

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm, HĐQT ban hành 15 quyết định, 20 nghị quyết và 45 văn bản hướng dẫn chỉ đạo và phê duyệt với các lĩnh vực: công tác sản xuất kinh doanh, công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, công tác đầu tư, tổ chức và cán bộ...

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT, đồng thời thay mặt các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban tổng giám đốc Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà theo nội dung Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Năm 2017 Hội đồng quản trị đã thành lập 01 tiểu ban để chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và 01 tiểu ban để chuẩn bị đại hội đồng cổ đông bất thường, tiểu ban này đã hoàn thành tốt công tác chuẩn bị và giúp HĐQT tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 26/4/2017 và đại hội cổ đông bất thường vào ngày 25/08/2017. Ban này đã tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

## 2. Ban kiểm soát

### 2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Thiện	Trưởng ban			
2	Vũ Đức Quang	Thành viên			
3	Lê Văn Tám	Thành viên			
	<b>Tổng cộng</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	

(Số lượng cổ phiếu của các thành viên tại ngày 14/7/2017 chốt tham dự ĐHČĐ bất thường năm 2017)

## 2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2017, hoạt động của Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã lập :

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT để tham gia góp ý hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện Nghị quyết của ĐHČĐ thường niên cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành công ty.

+ Ban kiểm soát thực hiện công tác định kỳ kiểm tra các Báo cáo tài chính tương ứng với các kỳ kết thúc và đã có báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát cùng các đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đã được HĐQT và Ban tổng giám đốc ghi nhận và có biện pháp triển khai kịp thời.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ công ty, tuân thủ các quy định trong Luật doanh nghiệp, nhìn chung với chức trách nhiệm vụ được giao Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của Công ty.

## 2.3. Kết quả giám sát hoạt động bộ máy điều hành và SXKD:

– Kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và ban TGD Công ty

Trong năm 2017, công tác quản lý và điều hành Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHČĐ, cụ thể:

+ Các phiên họp của HĐQT đều thực hiện đúng quy trình của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT đảm bảo mỗi quý 1 lần để giải quyết việc cấp bách đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- + Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn, đều thể hiện định hướng chiến lược phát triển, nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty.
- + Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban công ty, từng đơn vị, đồng thời được tiến hành kiểm tra, giám sát do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời, hiệu quả.
- + Mặc dù trong năm 2017, Công ty không hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuy nhiên HĐQT và Ban giám đốc đã bám sát kế hoạch, tập trung chỉ đạo và chủ động việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 bằng mọi biện pháp vụn thể trong từng thời điểm điều hành công ty đã cố gắng phấn đấu khắc phục mọi khó khăn, ổn định sản xuất, kinh doanh có lãi và đảm bảo việc làm cho CBCNV.
- + Trong năm 2017 Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào và không xảy ra thiếu sót hay tổn thất nào trong công tác quản lý điều hành và hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017
  - + Công ty đã thực hiện Phương án trả thù lao và quyết toán việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2017 (thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017)
  - + Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty (Thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### 3.1. Lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD và Ban kiểm soát năm 2017

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền lương	Tổng thù lao	Tổng cộng
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Phạm Đức Trọng	Chủ tịch HĐQT	197.640.000		197.640.000
2	Quang Thị Kim Dung	Ủy viên HĐQT		43.920.000	43.920.000
3	Phạm Văn Thường	Ủy viên HĐQT- chuyên trách	131.760.000		131.760.000
4	Nguyễn Phương Châu	Ủy viên HĐQT		29.280.000	29.280.000
<b>II</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>				
1	Trần Thanh Sơn	Ủy viên HĐQT –	183.000.000		183.000.000



		Tổng Giám đốc			
4	Nguyễn Đức Doanh	Phó TGD	184.277.267		184.277.267
5	Tô Hồng Dân	Phó TGD	182.193.203		182.193.203
<b>III</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
1	Nguyễn Văn Thạch	TBKS	32.940.000		32.940.000
2	Nguyễn Đình Thiện	TBKS	98.820.000		98.820.000
3	Vũ Đức Quang	Thành viên BKS		21.960.000	21.960.000
4	Lê Văn Tám	Thành viên BKS		16.470.000	16.470.000
5	Nguyễn Văn Trường	Thành viên BKS		5.490.000	5.490.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>1.127.750.470</b>

( Ghi chú: Ông Nguyễn Văn Thạch- thôi giữ chức vụ trưởng ban kiểm soát, có đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 26/4/2017; Ông Nguyễn Văn Trường- thôi giữ chức vụ thành viên ban kiểm soát , có đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 26/4/2017).

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2017 các Ủy viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội
- Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội
- Website: [www.a-c.com.vn](http://www.a-c.com.vn)
- Trích ý kiến kiểm toán theo báo cáo số 2.0300/18/TC-AC ngày 26/03/2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội về báo cáo tài chính tổng hợp:

« Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp»

- Trích ý kiến kiểm toán theo báo cáo số 2.0301/18/TC-AC ngày 26/03/2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội về báo cáo tài chính hợp nhất:

« Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất»

## 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 tổng hợp và hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) – Chi nhánh Hà Nội và các giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán, chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2017 so với năm 2016 được đăng tải đầy đủ tại Website của Công ty CP cơ khí – lắp máy Sông Đà.

Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm đã được kiểm toán bao gồm:

Bảng cân đối kế toán;

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

Thuyết minh báo cáo tài chính.

Địa chỉ website công bố, cung cấp báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán: <http://www.someco.com.vn>

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2018

TỔNG GIÁM ĐỐC



*Trần Thanh Sơn*